UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 823 /KH- UBND	*Bắc Giang, ngày 06 tháng 4 năm 2015*

KẾ HOẠCH
Triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2015

Thực hiện Kế hoạch số 07/KH-BCĐTUVSATTP ngày 17/3/2015 của Ban chỉ đạo liên ngành (BCĐLN) Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm (ATTP) triển khai "Tháng hành động vì ATTP" năm 2015 (Tháng hành động), UBND tỉnh Bắc Giang xây dựng kế hoạch triển khai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền cơ sở và nhận thức, ý thức trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng trong công tác bảo đảm ATTP đối với rau, thịt và sản phẩm chế biến từ, rau, thịt.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc triển khai Tháng hành động của các ngành, các địa phương; việc chấp hành bảo đảm ATTP của các cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, nhập khẩu, lưu thông, buôn bán, sử dụng rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt

- Giảm thiểu ngộ độc thực phẩm do sử dụng sản phẩm rau, thịt không bảo đảm ATTP

2. Yêu cầu

- Huy động các nguồn lực tham gia vào hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, thực hành đúng về ATTP trong nhân dân.

- Các ngành, các địa phương phối hợp chặt chẽ trong tổ chức thực hiện, thanh tra, kiểm tra về ATTP; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về ATTP, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về ATTP ở địa phương.

II. THỜI GIAN, PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Thời gian: Từ ngày 15/4/2015 đến ngày 15/5/2015.

2. Phạm vi triển khai: Trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

III. NỘI DUNG, BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác truyền thông bảo đảm ATTP

1.1. Tổ chức phát động triển khai Tháng hành động năm 2015

Tổ chức Hội nghị phát động triển khai Tháng hành động tại các huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn:

- *Trách nhiệm, thời gian thực hiện:* UBND huyện, thành phố và các xã, phường, thị trấn chỉ đạo tổ chức hội nghị phát động triển khai Tháng hành động,

thời gian xong *trước ngày 20/4/2015*.

- *Thành phần tham dự:* Đại diện lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, các ngành, BCĐLN về ATTP, MTTQ và đoàn thể chính trị - xã hội của địa phương; đại diện cơ sở sản xuất, chăn nuôi, sơ chế, giết mổ, chế biến các sản phẩm nông, lâm, thủy sản; các doanh nghiệp, trường học có bếp ăn tập thể; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn.

1.2. Triển khai chiến dịch truyền thông về ATTP

Triển khai một chiến dịch truyền thông sâu rộng về ATTP trên địa bàn tỉnh nhằm chuyển tải thông điệp tuyên truyền của Tháng hành động tới các đối tượng truyền thông; chỉ rõ những vấn đề tồn đọng, các vấn đề bức xúc hiện nay đối với công tác bảo đảm ATTP; nêu rõ trách nhiệm của các cấp chính quyền, các ban ngành, đoàn thể và từng tập thể, cá nhân trong quản lý ATTP, hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm; kịp thời biểu dương các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia hoạt động bảo đảm ATTP đối với sản phẩm rau, thịt; đồng thời phê phán, công khai trên phương tiện thông tin đại chúng những đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định pháp luật về bảo đảm ATTP rau, thịt. Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn cho các đối tượng hiểu đúng, thực hiện đúng Luật ATTP, Nghị định hướng dẫn Luật ATTP, Thông tư quy định bảo đảm ATTP, cụ thể như sau:

a) Đối tượng truyền thông:

- Chính quyền các cấp, ban quản lý chợ, siêu thị, cơ sở tiêu dùng rau, thịt (nhà hàng, khách sạn, bếp ăn tập thể...).

- Cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh rau.

- Cơ sở chăn nuôi, giết mổ, sơ chế, chế biến, kinh doanh thịt.

- Người tiêu dùng thực phẩm

b) Thời gian triển khai: Từ ngày 15/4/2015 đến ngày 15/5/2015

c) Các kênh truyền thông:

- Kênh truyền thông đại chúng: Huy động các phương tiện thông tin đại chúng sẵn có ở địa phương, phát huy ưu điểm của hệ thống loa, đài ở các thôn, bản, kết hợp với tuyên truyền bằng các hình ảnh trực quan như băng rôn, tờ rơi, tranh ảnh trên các trục đường chính, khu vực đông dân cư để chuyển tải thông điệp truyền thông;

- Kênh truyền thông trực tiếp: Huy động lực lượng của các ngành, các địa phương, các đoàn thể nhân dân, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm để triển khai hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn thực hành bảo đảm ATTP rau, thịt thông qua hình thức: hội thảo, hội nghị, nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt câu lạc bộ, họp dân, triển lãm, hướng dẫn cụ thể bằng hình thức "cầm tay chỉ việc"... Ngoài ra, đưa vào thảo luận và có nghị quyết về đảm bảo ATTP trong các đợt sinh hoạt của các cấp ủy đảng.

d) Nội dung truyền thông:

**** Đối với người lãnh đạo quản lý; người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; Ban quản lý chợ đầu mối, siêu thị, cơ sở tiêu dùng rau, thịt*** *(nhà*

hàng, khách sạn, bếp ăn tập thể...).

- Luật ATTP năm 2010 và các Nghị định của Chính phủ, các Thông tư hướng dẫn liên quan đến công tác an toàn thực phẩm.

- Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến công tác quản lý ATTP của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Công Thương.

- Các mô hình, hệ thống quản lý, kiểm soát ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm như: HACCP (ISO 22000), GMP, GHP, VietGAP, GLOBAL GAP

**** Đối với người sản xuất, kinh doanh rau, thịt***

- Các văn bản quy phạm pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các hệ thống quản lý ATTP, an toàn dịch bệnh trong sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh rau, thịt.

- Các quy phạm thực hành, các hệ thống VietGAP, HACCP, trong sản xuất, kinh doanh rau, thịt bảo đảm ATTP.

- Phổ biến, hướng dẫn sản xuất, chế biến, bảo quản thực phẩm rau, thịt an toàn; nâng cao vai trò trách nhiệm và tầm quan trọng của việc thực hiện tốt các quy định bảo đảm an toàn sản xuất rau, thịt; quy định về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trên rau, sử dụng chất cấm, thuốc kháng sinh trong chăn nuôi; phòng ngừa nguy cơ ô nhiễm thực phẩm rau do tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật ngoài danh mục; sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo nguyên tắc "4 đúng".

**** Đối với người tiêu dùng thực phẩm***

- Phổ biến quyền lợi và nghĩa vụ của người tiêu dùng đối với ATTP, đặc biệt là quyền khiếu nại, trách nhiệm khai báo, tố giác các hành vi vi phạm ATTP của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm rau, thịt.

- Hướng dẫn kiến thức lựa chọn, bảo quản, chế biến, sử dụng thực phẩm an toàn, biện pháp phòng chống bệnh, dịch cho đàn vật nuôi; các biện pháp phòng ngừa, khai báo khi mắc NĐTP, các bệnh truyền qua thực phẩm ở người.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng có thói quen từ chối các cơ sở sản xuất, kinh doanh rau, thịt không đảm bảo ATTP; không chấp nhận những sản phẩm thực phẩm rau, thịt không rõ nguồn gốc hoặc có dấu hiệu không an toàn.

1.3. Nội dung khẩu hiệu sử dụng trong Tháng hành động năm 2015

- Nhiệt liệt hưởng ứng "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2015

- Chính quyền các cấp, các cơ quan chức năng hãy quyết tâm ngăn chặn thực phẩm rau, thịt không an toàn.

- Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, kinh doanh, sử dụng thực phẩm không an toàn; gia cầm, sản phẩm gia cầm nhập lậu, không rõ nguồn gốc, chưa qua kiểm dịch.

- Vì sức khỏe người tiêu dùng, không sử dụng thuốc bảo vệ thực vật ngoài danh mục được phép sử dụng.

- Vì sức khỏe người tiêu dùng, hãy đảm bảo thời gian cách ly sau khi sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.

- Vì sức khỏe người tiêu dùng, không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục, chất cấm trong chăn nuôi.

- Không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Sử dụng rau, thịt mất vệ sinh, không an toàn là tự tìm đến bệnh tật.

- Lựa chọn rau, thịt sạch, rõ nguồn gốc xuất xứ cho bữa ăn ngon, an toàn sức khoẻ.

- Chủ động phát hiện hành vi vi phạm an toàn thực phẩm và báo cho cơ quan chức năng gần nhất

- Để đảm bảo an toàn thực phẩm hãy ăn chín, uống sôi, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng.

2. Công tác thanh tra, kiểm tra về ATTP

2.1. Đối tượng, nội dung thanh tra, kiểm tra

a) Đối với cơ quan quản lý nhà nước về ATTP:

- Kiểm tra công tác chỉ đạo, triển khai Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 18/01/2012 của Tỉnh ủy Bắc Giang về việc thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề ATTP trong tình hình mới; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc tăng cường công tác bảo đảm ATTP trong tình hình mới; Kế hoạch số 959/KH-UBND ngày 15/5/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc thực hiện Chiến lược quốc gia ATTP giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn 2030.

- Kiểm tra việc triển khai Tháng hành động năm 2015 như hoạt động truyền thông; thanh tra, kiểm tra; phòng chống dịch bệnh.

b) Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống:

- Kiểm tra về thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận kinh doanh, giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, chứng nhận hợp quy, công bố phù hợp quy định ATTP, quảng cáo thực phẩm; tài liệu chứng minh nguồn gốc sản phẩm, nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, hồ sơ theo dõi về chất lượng sản phẩm; giấy chứng nhận sức khoẻ và xác nhận kiến thức ATTP của chủ cơ sở, người sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Kiểm tra, đánh giá điều kiện vệ sinh cơ sở, nguồn nước, trang thiết bị, dụng cụ chế biến, bảo quản thực phẩm; thực hành vệ sinh của người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; chất lượng sản phẩm, ghi nhãn hàng hóa thực phẩm; thực hành kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn theo quy định.

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo quy định khi cần thiết.

c) Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp; thực phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt:

- Kiểm tra về thủ tục hành chính:

+ Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP *(đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP).*

+ Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn *(đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ).*

+ Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức ATTP của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

+ Hồ sơ công bố tiêu chuẩn sản phẩm, chứng nhận hợp quy, chứng nhận hợp chuẩn đối với những sản phẩm phải công bố.

+ Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.

+ Tài liệu quảng cáo, hồ sơ đăng ký quảng cáo đối với những cơ sở có quảng cáo sản phẩm thực phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt.

+ Hồ sơ theo dõi về chất lượng sản phẩm, phiếu kiểm nghiệm định kỳ đối với thực phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt có bao gói sẵn đã qua chế biến.

- Kiểm tra điều kiện bảo đảm ATTP:

+ Điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật ATTP và Thông tư của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương.

+ Quy trình sản xuất, chế biến, bảo quản đối với cơ sở sản xuất thực phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt.

+ Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm; nguồn nước dùng cho chế biến thực phẩm.

+ Việc kinh doanh và sử dụng hóa chất, kháng sinh cấm; thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y. Kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y.

+ Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo quy định khi cần thiết.

2.2. Xử lý vi phạm về ATTP

Các đoàn thanh tra, kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt không bảo đảm ATTP, không rõ nguồn gốc lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm; áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về ATTP, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về ATTP (nếu có); thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng những cơ sở vi phạm về ATTP theo quy định của pháp luật.

3. Công tác phòng, chống dịch bệnh

- Duy trì, củng cố hệ thống giám sát dịch, bệnh trong ngành y tế, ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Xây dựng phương án, bố trí đủ nguồn lực để sẵn sàng xử trí, can thiệp kịp thời khi có các dịch bệnh trên đàn vật nuôi hoặc xảy ra vụ NĐTP, bệnh truyền qua thực phẩm ở người; hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại về người, kinh tế khi có bệnh, dịch xảy ra.

4. Công tác báo cáo

Các sở, ngành thành viên BCĐLN về ATTP tỉnh; BCĐLN về ATTP các huyện, thành phố *(giao cho Phòng Y tế - đơn vị thường trực BCĐLN)* căn cứ nhiệm vụ được phân công, tổng hợp kết quả thực hiện của ngành, địa phương *(đề cương báo cáo kèm theo)* và gửi về đơn vị tổng hợp của Sở Y tế **trước ngày**

20/5/2015 *(địa chỉ: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm - Số 54, đường Ngô Gia Tự, TP. Bắc Giang; Email: chicucatvstp@bacgiang.gov.vn - Fax: 3825 656)* để tổng hợp, trình Sở Y tế báo cáo UBND tỉnh, BCĐLN Trung ương về VSATTP **trước ngày 25/5/2015.**

5. Kinh phí

- Sử dụng kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia VSATTP năm 2015.

- Đề nghị chính quyền và các ban, ngành địa phương hỗ trợ kinh phí; huy động kinh phí từ công tác xã hội hoá để triển khai.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trong ngành tổ chức thực hiện các nội dung của Tháng hành động; tổ chức tập huấn kiến thức về ATTP, khám sức khỏe cho người sản xuất, kinh doanh thực phẩm; tăng cường công tác giám sát ngộ độc thực phẩm và áp dụng các biện pháp xử trí kịp thời khi có sự cố về ATTP.

- Phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng tuyến tỉnh tuyên truyền, phổ biến kiến thức, thực hành đúng về ATTP cho nhân dân; tập huấn chuyên môn cho cán bộ làm công tác ATTP.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra liên ngành, chuyên ngành việc chấp hành quy định pháp luật về ATTP đối với các cơ sở thực phẩm thuộc ngành quản lý; chú trọng kiểm tra, đánh giá việc chấp hành quy định pháp luật về ATTP đối với các cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, nước đá, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Triển khai công tác truyền thông, giáo dục kiến thức, pháp luật và khoa học kỹ thuật bảo đảm ATTP trong sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản; phối hợp với các tổ chức đoàn thể tuyên truyền, hướng dẫn kiến thức, thực hành đúng cho nhân dân, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm về liên kết sản xuất đảm bảo ATTP nông lâm thủy sản theo chuỗi và hướng dẫn người tiêu dùng chọn mua thực phẩm có nhãn nhận diện được xác nhận an toàn.

- Chủ trì, phối hợp với các địa phương, các ngành chức năng tiến hành quản lý, thanh tra, kiểm tra điều kiện ATTP đối với các cơ sở thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý, đặc biệt là các cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt.

- Tăng cường công tác kiểm dịch động vật; phòng, chống các bệnh, dịch cho đàn vật nuôi, nhất là các bệnh, dịch có khả năng lây truyền sang người; kiểm soát chặt chẽ việc sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, hóa chất bảo vệ thực vật.

3. Sở Công thương

- Triển khai tuyên truyền, tập huấn kiến thức, pháp luật về ATTP; hướng dẫn cơ sở thực phẩm, nhân dân các làng nghề sản xuất, chế biến thực phẩm thuộc ngành quản lý áp dụng quy trình bảo đảm ATTP, hệ thống quản lý ATTP; tiến

hành thanh tra, kiểm tra ATTP đối với các cơ sở thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công, các chợ, siêu thị trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan triển khai công tác phòng, chống thực phẩm giả, gian lận thương mại trên thị trường; đẩy mạnh hoạt động phòng ngừa, ngăn chặn vận chuyển và kinh doanh thực phẩm nhập khẩu trái phép trên địa bàn tỉnh.

4. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh chỉ đạo, đôn đốc doanh nghiệp treo băng rôn tuyên truyền hưởng ứng Tháng hành động, chấp hành đúng các quy định về điều kiện ATTP trong sản xuất thực phẩm, kinh doanh ăn uống, bếp ăn tập thể; chủ động xây dựng triển khai "Bếp ăn tập thể an toàn" trong doanh nghiệp. Phối hợp với đơn vị quản lý chuyên ngành xử trí kịp thời khi xảy ra các sự cố về ATTP tại các doanh nghiệp.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo, hướng dẫn các trường học có tổ chức bếp ăn bán trú, bếp ăn tập thể, dịch vụ ăn uống cho học sinh, sinh viên chấp hành đúng quy định của pháp luật về ATTP; chủ động triển khai công tác phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm trong trường học.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật và thực hành đúng về ATTP; quản lý và tiến hành thanh tra, kiểm tra điều kiện ATTP đối với bếp ăn bán trú, bếp ăn tập thể, dịch vụ ăn uống trong các trường học.

6. Sở Khoa học và Công nghệ chỉ đạo các địa phương xây dựng và nhân rộng mô hình sản xuất thực phẩm an toàn, áp dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật trong sản xuất, bảo quản thực phẩm sau thu hoạch; tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật... Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, kiểm soát về ô nhiễm môi trường trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

7. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài PT-TH tỉnh, Báo Bắc Giang

- Triển khai công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức, pháp luật về ATTP trên hệ thống thông tin đại chúng từ tỉnh đến thôn, bản; kịp thời biểu dương các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia hoạt động bảo đảm ATTP đồng thời phê phán, công khai trên phương tiện thông tin đại chúng những đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định pháp luật về bảo đảm ATTP.

- Tuyên truyền nhân dân thực hành bảo đảm ATTP gắn kết với thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; thay đổi những phong tục, tập quán ăn uống mất vệ sinh, ảnh hưởng tới sức khoẻ con người.

- Tăng cường thời lượng phát sóng, tin bài để truyền tải những thông tin, thông điệp truyền thông về bảo đảm ATTP trong thời gian diễn ra Tháng hành động năm 2015.

8. Các sở, ngành khác: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai các hoạt động trong Tháng hành động năm 2015; phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra về ATTP.

9. UBND huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo UBND xã, phường, các đơn vị chức năng của địa phương tổ chức Hội nghị phát động và triển khai có hiệu quả nội dung Tháng hành động năm 2015.

- Triển khai chiến dịch truyền thông kiến thức, pháp luật và thực hành đúng về ATTP; vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội gắn với bảo đảm ATTP.

- Tiến hành thanh tra, kiểm tra liên ngành, chuyên ngành về ATTP đối với đối tượng thuộc diện quản lý; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về ATTP nhằm khắc phục tình trạng chỉ nhắc nhở mà không xử lý cơ sở thực phẩm vi phạm pháp luật về ATTP.

- Chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh, dịch trong chăn nuôi, trồng trọt; phòng, chống NĐTP và các bệnh truyền qua thực phẩm.

10. Đề nghị Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể nhân dân tuyên truyền, vận động đoàn viên trong từng tổ chức và người lao động tích cực hưởng ứng các hoạt động bảo đảm ATTP trong Tháng hành động; triển khai tập huấn, phổ biến kiến thức khoa học kỹ thuật, ứng dụng hệ thống quản lý, kiểm soát thực phẩm an toàn.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2015. Yêu cầu Giám đốc Sở, Thủ trưởng các cơ quan trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:
- Bộ Y tế;
- Cục ATTP Bộ Y tế;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể nhân dân;
- UBND huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh:
  + LĐVP, TH, NC, VX2, KT, CN, NN, THCB;
  + Lưu: VT, VX1.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Linh

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

.....

.....

Số: ...../.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2015

BÁO CÁO

Kết quả triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2015

I. Công tác chỉ đạo

TT	Nội dung hoạt động	Xã/phường		Huyện/ TP		Sở/ ngành
		Tổng số xã	Số xã có (*)	Tổng số huyện	Số huyện có (*)	
1	Họp BCĐ về tháng hành động					
2	Quyết định, chỉ thị (*ghi rõ người ký*)					
3	Kế hoạch (*ghi rõ người ký*)					
4	Công văn (*ghi rõ người ký*)					
5	Hội nghị triển khai					

(Nếu là báo cáo của 1 xã / 1 huyện/ 1 ngành, đơn vị thì đánh dấu (X) vào ô tương ứng

II. Công tác truyền thông

TT	Hoạt động	Xã/phường		Huyện/ TP		Sở/ ngành	
		SL/ buổi	TS người tham dự/ phạm vi bao phủ	SL/ buổi	TS người tham dự, phạm vi bao phủ	SL/ buổi	TS người tham dự, phạm vi bao phủ
1	Hội nghị triển khai						
2	Nói chuyện						
3	Tập huấn						
4	Hội thảo						
5	Đài PTTH tỉnh, huyện TP; Đài truyền thanh xã, phường						
6	Loa, đài ở các thôn, khu phố						
7	Báo viết						
8	Sản phẩm truyền thông:						
	- Băng rôn, khẩu hiệu						
	- Tranh áp - phích						
	- Tờ gấp						
	- Băng, đĩa hình						
	- Băng, đĩa âm						
	- Khác:...						
9	Hoạt động khác:...						

III. Công tác thanh tra, kiểm tra

1. Số đoàn

TT	Số đoàn	Xã/phường	Huyện/ TP	Sở/ ngành
1	Đoàn thanh tra, kiểm tra chuyên ngành			
2	Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành			
	Cộng			

2. Kết quả thanh tra, kiểm tra

TT	Nội dung	Xã/ phường			Huyện/ TP			Sở/ ngành		
		Tổng số	Số K.tra	Số đạt	Tổng số	Số K.tra	Số đạt	Tổng số	Số K.tra	Số đạt
I	**Đối với cơ sở thuộc ngành NN&PTNT quản lý**									
1	*Cơ sở sản xuất (tổng số), trong đó:*									
	- Thức ăn chăn nuôi									
	- Hoá chất bảo vệ thực vật									
	- Thuốc thú y									
	- Cơ sở trồng trọt									
	- Cơ sở chăn nuôi									
2	*Cơ sở kinh doanh (tổng số), trong đó:*									
	- Thức ăn chăn nuôi									
	- Hoá chất bảo vệ thực vật									
	- Thuốc thú y									
	- Rau, quả, củ và các sản phẩm chế biến từ rau, quả, củ									
	- Thịt và các sản phẩm chế biến từ thịt									
3	*Cơ sở thu gom, giết mổ*									
	Cộng (1+2+3)									
II	**Đối với cơ sở thuộc ngành công thương, y tế quản lý**									
1	Sản xuất, chế biến thực phẩm									
2	Kinh doanh thực phẩm									
3	Kinh doanh dịch vụ ăn uống									
4	Bếp ăn tập thể									
5	Kinh doanh thức ăn đường phố									
	Cộng (1 - 5)									
Tổng cộng (I + II)										

3. Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

TT	Nội dung	Xã/phường	Huyện/ TP	Sở/ ngành
1	Số cơ sở thực phẩm có vi phạm			
2	Số cơ sở vi phạm bị xử lý			
2.1	*Hình thức phạt chính:*			
	- Số cơ sở bị cảnh cáo			
	- Số cơ sở bị phạt tiền			
	Tổng số tiền phạt			
2.2	*Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả*			
	- Số cơ sở bị đóng cửa			
	- Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành SP			
	- Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành			
	- Số cơ sở bị tiêu huỷ sản phẩm			
	- Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy			
	- Số cơ sở phải khắc phục về nhãn			
	- Số loại SP có nhãn phải khắc phục			
	- Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu quảng cáo			
	- Số loại tài liệu quảng cáo bị đình chỉ lưu hành			
	- Các xử lý khác (ghi rõ)			
2.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý			
2.4	Số cơ sở có vi phạm không xử lý *(nhắc nhở)*			

4. Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Xã/phường			Huyện/ TP			Sở/ ngành		
		Số CS kiểm tra	Số CS vi phạm	Tỷ lệ %	Số CS kiểm tra	Số CS vi phạm	Tỷ lệ %	Số CS kiểm tra	Số CS vi phạm	Tỷ lệ %
1	Quy định về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật									
2	Quy định về sử dụng chất cấm, thuốc kháng sinh trong chăn nuôi									
3	Điều kiện vệ sinh cơ sở									
4	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ									
5	Điều kiện con người									
6	Công bố sản phẩm									
7	Ghi nhãn thực phẩm									
8	Quảng cáo thực phẩm									
9	Chất lượng SP thực phẩm									
10	Vi phạm khác (ghi rõ)									

5. Kết quả kiểm nghiệm mẫu

Tên loại xét nghiệm		Xã/phường		Huyện/ TP		Sở/ ngành	
		T.số mẫu	Số đạt	T.số mẫu	Số đạt	T.số mẫu	Số đạt
XN tại labo	Hoá lý						
	Vi sinh vật						
Tổng số mẫu XN tại labo							
Xét nghiệm nhanh							
Cộng							

IV. Tình hình ngộ độc thực phẩm

TT	Loại NĐTP	Tháng hành động năm 2015			Số cùng kỳ năm trước		
		Số vụ	Số mắc	Số chết	Số vụ	Số mắc	Số chết
1	NĐTP do vi sinh vật						
2	NĐTP do hoá chất						
3	NĐTP do TP biến chất						
4	NĐTP do độc tố tự nhiên						
Cộng							

(Từng xã, phường báo cáo và từng huyện, thành phố tổng hợp vào biểu mẫu trên)

V. Nhận xét, đánh giá chung: *(Nhận xét, đánh giá cụ thể những ưu điểm, hạn chế tồn tại theo số liệu thực tế đạt được ở trên)*

VI. Đề xuất, kiến nghị: *(Ghi cụ thể)*

Nơi nhận:
- .....
- .....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ